BÁO BÀI - LỚP 2A – ISP02

Class Assignment Report - Grade 2A

(Tuần/week: 37 Từ ngày/From 27/04/2026 đến ngày/To 01/05/2026)

GVCN/ Homeroom Teacher: Nguyễn Thị Thúy Kiều

Thứ - Ngày *Day - Date*	Tiết *Period*	Môn *Subject*	Nội dung học tập *Lesson Details*	Dặn dò *Preparation Notes*
Thứ Hai *Monday* 27/04/2026	1	Tiếng Việt	**NGHỈ BÙ GIỖ TỔ HÙNG VƯƠNG**	
	2	Tiếng Việt		
	3	GTS		
	4	Đạo đức		
	5	TNXH		
	6	Toán		
	7	Toán		
	8	Mỹ thuật		
	9	Mỹ thuật		
Thứ Ba *Tuesday* 28/04/2026	1	Toán	**HUNG KING EVENT**	
	2	English (Expat)		
	3	English (Expat)		
	4	Tiếng Việt		
	5	Tiếng Việt		
	6	Tin học - CN-KT		
	7	Tin học - CN-KT		
	8	Bơi	- Hoàn thiện kỹ thuật bơi ếch. - Ôn tập kỹ thuật xuất phát - quay vòng trong thi đấu. - Các bài tập bổ trợ nâng cao thành tích cá nhân. - Tổ chức tập luyện - thi đấu.	-Học sinh mang đồ bơi, kính bơi, (nón bơi nếu có), phụ huynh nhớ ghi tên, lớp lên vật dụng bơi để tránh thất lạc. -Học sinh mang thêm khăn

				tắm,dầu gội, tăm bông,nước muối nhỏ mắt và túi đựng đồ ướt.
	9	**Bơi**	- Hoàn thiện kỹ thuật bơi ếch. - Ôn tập kỹ thuật xuất phát - quay vòng trong thi đấu. - Các bài tập bổ trợ nâng cao thành tích cá nhân. - Tổ chức tập luyện - thi đấu.	-Học sinh mang đồ bơi, kính bơi, (nón bơi nếu có), phụ huynh nhớ ghi tên, lớp lên vật dụng bơi để tránh thất lạc. -Học sinh mang thêm khăn tắm,dầu gội, tăm bông,nước muối nhỏ mắt và túi đựng đồ ướt.
Thứ Tư ***Wednesday*** **29/04/2026**	**1**	**Tiếng Việt**	Ôn tập	SGK, VBTTV, VTV, bút chì, bút mực, bảng con, bút lông
	2	**English (Expat)**	Final Exam Revision Vocab Unit 12 13 14	
	3	**English (Expat)**	Final Exam Revision Vocab Unit 12 13 14	
	4	**Toán**	Ôn tập cuối năm (t8)	SGK Toán 2, Vở bài tập, bảng con, bút lông
	5	**Toán**	Ôn tập cuối năm (t9)	SGK Toán 2, Vở bài tập, bảng con, bút lông
	6	**Tiếng Việt**	Ôn tập	SGK, VBTTV, VTV, bút chì, bút mực, bảng con, bút lông
	7	**Tiếng Việt**	Ôn tập	SGK, VBTTV, VTV, bút chì, bút mực, bảng con, bút lông
	8	**English**	*Final Exam Revision*	
	9	**English**	*Final Exam Revision*	
Thứ Năm ***Thursday*** **30/04/2026**	**1**	**Tiếng Việt**	**NGHỈ LỄ 30/4**	
	2	**STEAM PBL**		
	3	**STEAM PBL**		
	4	**GDTC**		
	5	**GDTC**		
	6	**Âm nhạc**		
	7	**Âm nhạc**		

	8	English	
	9	English	
Thứ Sáu *Friday* 01/05/2026	1	Tiếng Việt	NGHỈ LỄ 1/5
	2	Math	
	3	Math	
	4	English (Expat)	
	5	English (Expat)	
	6	Tiếng Việt	
	7	KNS	
	8	HĐTN	
	9	HĐTN	